

**TÒA ÁN N DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TT

Bản án số: **19/2018/HS-ST**

Ngày: 30/01/2018.

N DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Hồng;
- *Các Hội thẩm N dân:* Bà Trần Thị Hồng Thu;
Bà Trần Thị Oanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án N dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát N dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Thanh Hoan, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án N dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 05/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS ngày 16/01/2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc N, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1983; Đăng ký N khẩu thường trú: Số 656 đường N, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Phạm Thị S; Có vợ là Phạm Thị G và 03 con. Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 10/10/2017. (*Có mặt*).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1985; Trú tại: Số 38-40 ngõ 35 L, Tổ 5 Phú Mỹ, phường M, quận N, Hà Nội. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h55 phút ngày 09/10/2017, tổ công tác Công an phường Đại Mỗ, Công an quận Nam Từ Liêm thấy Nguyễn Đình L. điều khiển xe máy Dream BKS: 89K9 - 3650 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tại trước cửa quán bia “Tép” thuộc tổ 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội nên đã đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở công an để giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen (của Nguyễn Đình L); 01 xe máy Dream BKS: 89K9 - 3650.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đình L khai: Khoảng 11h45’ ngày 09/10/2017, L mua 700.000 đồng ma túy của Trần Ngọc N tại nhà ở tổ 3, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội về để sử dụng cùng với H (chưa xác định N thân, lai lịch).

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trần Ngọc N, Cơ quan Công an thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng.

Tại Bản Kết luận giám định số 6190/KLGD-PC54 ngày 02/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilon thu giữ của Nguyễn Đình L đều là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 0,835 gam;

Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon thu giữ của Trần Ngọc N là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 0,325 gam.

Về nguồn gốc số ma túy: Sau khi Nguyễn Đình L hỏi mua ma túy của Trần Ngọc N, N đã gọi điện thoại hỏi mua 500.000 đồng ma túy của Dương (chưa xác định N thân, lai lịch), N lãi 200.000 đồng. Còn gói ma túy thu giữ tại nhà ở của N là của một người bạn tên Hoàng (chưa xác định N thân, lai lịch) cho để sử dụng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về chiếc xe máy Dream BKS: 89K9 - 3650: Qua xác minh đây là tài sản hợp pháp chị G (là vợ của Trần Ngọc N). Việc N mượn xe máy sau đó đưa cho L sử dụng và bị Cơ quan công an thu giữ, chị G không biết N dùng xe vào việc liên quan đến ma túy nên ngày 30/11/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị G. Chị G đã nhận tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,835 gam Methamphetamine của Nguyễn Đình L và hành vi tàng trữ trái phép 0,325 gam Methamphetamine của Trần Ngọc N chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đình L và Trần Ngọc N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát N dân quận Nam Từ Liêm thì Trần Ngọc N bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Trần Ngọc N đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù; Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, 2 chiếc điện thoại thu của L và bị cáo N có liên quan đến tội phạm cho tịch thu sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h45’ ngày 09/10/2017, tại khu vực tổ 3, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Trần Ngọc N có hành vi bán trái phép 0,835 gam Methamphetamine cho Nguyễn Đình L. Đây là lần đầu tiên N bán ma túy. Hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1

Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, gây bất bình trong quần chúng N dân. Mua bán ma túy là hành vi gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, là hiểm họa gây nên căn bệnh thể kỷ HIV – AIDS và là nguyên N dẫn đến các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, N thân chưa có tiền án tiền sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ cho tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu trắng, số thuê bao 0982219777 và 01 điện thoại Nokia 1202 vỏ màu đen, số thuê bao 0966999253 là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điều 41; Điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trần Ngọc N 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2017.

* Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, có chữ ký của Trần Ngọc N và giám định viên; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, có chữ ký của Nguyễn Đình L và giám

định viên; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu trắng, số thuê bao 0982219777 và 01 điện thoại Nokia 1202 vỏ màu đen, số thuê bao 0966999253.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 47 ngày 02/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thu Hồng